

Số: 75/2022/QĐST-DS

Cầu Ngang, ngày 21 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 148/2022/TLST-DS, ngày 10 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kim P, sinh năm 1981; Địa chỉ: khóm MT A, thị trấn CN, huyện CN, tỉnh TV.

Bị đơn: Chị Trần Thị YO, sinh năm 1990; Địa chỉ: Ấp LS, xã THS, huyện CN, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền phải trả: Chị Trần Thị YO đồng ý trả số tiền vay còn nợ là 26.000.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu đồng*) cho chị Trần Thị Kim P, chị Trần Thị Kim P đồng ý nhận.

Về thời hạn trả tiền: Chị Trần Thị Kim P và chị Trần Thị YO tự nguyện thoả thuận do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Chị Trần Thị YO tự nguyện nộp 650.000 đồng (*Sáu trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Trần Thị Kim P không phải chịu án phí và sẽ hoàn trả cho chị Trần Thị Kim P 650.000 đồng (*Sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0008267, ngày 10 tháng 3 năm 2020 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Tranh